

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Giang** và ông **Nguyễn Văn Nam**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Minh Quân**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thành Khánh Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Phát H (Mén), sinh năm 1982, tại Tiền Giang; CMND : 311842121

Nơi cư trú: Số 181, ấp Tân B, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Phát Đ (chết) và bà Huỳnh Thị T sinh năm 1945; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27-9-2019, tạm giam từ ngày 30-9-2019 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. **Lâm Phú H**, sinh ngày 27-6-2000; (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 6, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. **Nguyễn Phát Đ**, sinh ngày 05-02-2001; (vắng mặt)

Trú tại : Ấp Bình H, xã Song B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. **Ngô Văn Th**, sinh năm 1997; (vắng mặt)

Trú tại : Ấp Bình Ph, xã Bình Phục Nh, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4. **Trần Công T**, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Trú tại : Ấp Điền L, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5. **Lê Văn Th**, sinh năm 1990; (vắng mặt)

Trú tại : Ấp Long Th, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

6. Dương Thanh T, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Trú tại : Ấp Tân Phú 2, xã Tân Thuận B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

7. Huỳnh Minh Trung Ngh, sinh năm 1994; (vắng mặt)

Trú tại : Ấp Tân B, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 27-9-2019, tại hộ bà Huỳnh Thị T sinh năm 1945, ngụ ấp Tân B, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang lực lượng Trinh sát Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Gạo kiểm tra tại phòng ngủ của Lê Phát H có cất giấu hai gói nylon màu trắng chứa tinh thể trong suốt được để trong một hộp kim loại màu xanh có chữ Doublemint và để vào 01 cái nón vải màu trắng treo trên vách tường trong phòng ngủ của H. Theo lời khai của H là ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số 171/KLGD-PC09 ngày 30-9-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong 02 (hai) gói nylon màu trắng có đường kẻ màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Lê Phát H (Người bị giữ), Nguyễn Hiếu Nghĩa (Người chứng kiến), Đinh Thị Tuyết Hằng (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên); gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,4094 gam loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Lê Phát H khai nhận: Vào ngày 26-9-2019 bị cáo điện thoại hỏi mua ma túy của một người tên Ngh (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 300.000 đồng với mục đích sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện.

Lê Phát H đã bán nhiều lần cho các con nghiện cụ thể như sau :

1/ Bán cho Lâm Phú H, sinh năm 2000, ngụ khu phố 6, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình 01 lần với giá 500.000 đồng.

2/ Bán cho Nguyễn Phát Đ, sinh ngày 05-02-2001, ngụ Ấp Bình H, xã Song B, huyện G, tỉnh Tiền Giang 01 lần với giá 300.000 đồng.

3/ Bán cho Ngô Văn Th, sinh năm 1997, ngụ Ấp Bình Ph, xã Bình Phục Nh, huyện G, tỉnh Tiền Giang 04 lần, trong đó 02 lần với giá 300.000 đồng, 02 lần với giá 200.000 đồng.

4/ Bán cho Trần Công T, sinh năm 1996, ngụ Ấp Điền L, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang 02 lần mỗi lần 200.000 đồng.

5/ Bán cho Lê Văn Th, sinh năm 1990, ngụ Ấp Long Th, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang 02 lần mỗi lần 300.000 đồng.

6/ Dương Thanh T, sinh năm 1978, ngụ Ấp Tân Phú 2, xã Tân Thuận B, huyện G, tỉnh Tiền Giang 02 lần mỗi lần 300.000 đồng.

7/ Huỳnh Minh Trung Nghĩa, sinh năm 1994, ngụ Ấp Tân B, xã Long Bình Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang 01 lần với giá 200.000 đồng.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSCG-HS ngày 15-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Lê Phát H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Phát H từ 08 – 09 năm tù.

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lê Phát H đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ 12-9-2019 đến ngày bị bắt 27-9-2019 bị cáo đã bán ma túy cho 07 đối tượng nghiện tổng cộng 13 lần.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì “ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Như vậy hành vi mua bán ma túy của bị cáo Lê Phát H như phân tích trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, đây là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta kiên quyết bài trừ và cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nghiêm trọng khác... Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ muốn thỏa mãn cơn nghiện và có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động, nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm, do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng có liên quan đến việc mua bán ma túy sau:

+ Một điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh;

+ Một xe mô tô biển kiểm soát 71B2-233.35.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, sử dụng không được:

+ Một gói niêm phong vụ số 171 niêm phong mẫu vật kèm theo Kết luận giám định số 171/KLGD-PC09 ngày 30-9-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và Bên nhận Đăng Thành Lập;

+ Một hộp kẹo Doublemint màu xanh, có quần băng keo màu đen;

+ Một nón vải màu trắng có chữ Bio-WHO-GMP;

+ Hai bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Phát H (Mén)** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt:

Bị cáo **Lê Phát H (Mén)** **08 (tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27-9-2019.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Một điện thoại di động hiệu HUAWEI màu xanh;

+ Một xe mô tô biển kiểm soát 71B2-233.35.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng, sử dụng không được:

+ Một gói niêm phong vụ số 171 niêm phong mẫu vật kèm theo Kết luận giám định số 171/KLGD-PC09 ngày 30-9-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên của Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều Linh và Bên nhận Đặng Thành Lập;

+ Một hộp kẹo Doublemint màu xanh, có quần băng keo màu đen;

+ Một nón vải màu trắng có chữ Bio-WHO-GMP;

+ Hai bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-4-2020)

+ Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (Điều 98, Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1999); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Phát H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương